

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Khối ngành kinh tế

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Khối ngành kinh tế

- 1. Tên học phần:** Tâm lý học đại cương
- 2. Mã học phần:** KHXX 101
- 3. Số tín chỉ:** 2 (2, 0)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- 5. Phân bố thời gian:**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
 - Tự học: 60 tiết
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Không
- 7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080.136	Honghoa_dhds@yahoo.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Thị Tinh	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hào	0915.162.159	Nguyenhao1982@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Tâm lý học đại cương bao gồm những nội dung cơ bản: Những vấn đề khái quát về tâm lý học với tư cách là một khoa học; cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý - ý thức; hoạt động nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng phân tích và tổng hợp các tri thức tâm lý được học để nhận dạng các hiện tượng tâm lý cơ bản, kỹ năng làm việc nhóm và tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Vận dụng các quy luật, cơ chế vận hành của tâm lý vào đời sống con người, có thái độ đúng đắn trong việc giải quyết mọi mặt đời sống xã hội.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về tâm lý học đại cương; nhận thức đúng về vai	2	[1.2.1.1a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	trò của tâm lý học đại cương trong quá trình hình thành tâm lý và nhân cách con người.		
MT1.2	Hiểu được các hiện tượng tâm lý cơ bản; giải quyết đúng đắn các vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý.	2	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được các nội dung kiến thức của tâm lý học đại cương, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	
MT2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học đại cương để hoàn thiện nhân cách và giải quyết những vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý của con người.	3	[1.2.2.3]
MT3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra:

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày và phân tích được: tâm lý học là một khoa học, thấy được bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; cấu trúc của bộ não, một số hoạt động của thần kinh cấp cao như phản xạ, ức chế, hưng phấn và vai trò của hệ thống tín hiệu thức nhất và thứ hai.	2	
CDR1.2	Diễn giải các nội dung: vai trò của hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức; nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính, ngôn ngữ và vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.	2	[2.1.1]
CDR1.3	Diễn giải các nội dung: mặt tình cảm và ý chí của nhân	2	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	cách trong quá trình hình thành tâm lý người; trí nhớ và làm thế nào để có trí nhớ tốt; nhân cách và sự hình thành nhân cách.		
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được các nội dung kiến thức của tâm lý học đại cương, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	[2.2.5]
CDR2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học đại cương để hoàn thiện nhân cách và giải quyết những vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý của con người.	3	
CDR3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực định hướng, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1: Tâm lý học là một khoa học I. Khái quát về khoa học tâm lý II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học	x			x		x	
2	Chương 2: Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý I. Cấu trúc của bộ não II. Hoạt động thần kinh cấp cao III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai.	x			x		x	
3	Chương 3. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức. I. Hoạt động và giao tiếp II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý III. Sự hình thành và phát triển ý thức		x		x	x	x	x
4	Chương 4. Hoạt động nhận thức I. Nhận thức cảm tính		x		x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	II. Nhận thức lý tính III. Ngôn ngữ và nhận thức							
5	Chương 5: Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách I. Xúc cảm - Tình cảm II. Ý chí			x	x	x	x	x
6	Chương 6: Trí nhớ I. Khái niệm trí nhớ II. Các loại trí nhớ III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt			x	x	x	x	x
7	Chương 7: Nhân cách và sự hình thành nhân cách I. Nhân cách II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách III. Sự hình thành và phát triển nhân cách			x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức trắc nghiệm:

+ Thời gian làm bài: 60 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu.

12. Phương pháp dạy và học

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, nêu vấn đề,... để làm rõ nội dung của học phần. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thảo luận: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên trình bày quan điểm cá nhân, thảo luận theo nhóm và trình bày ý kiến thống nhất của nhóm.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về tâm lý học đại cương.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc:

[1]. Giáo trình Tâm lý học đại cương - Trường Đại học Sao Đỏ.

- Tài liệu tham khảo

[2]. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) (2010), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[3]. Nguyễn Thị Huệ (2008), *Hỏi và đáp môn tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Sao Đỏ, Hà Nội.

[4]. Bùi Kim Chi, Phan Công Luận (2010), *Tâm lý học đại cương hướng dẫn trả lời lý thuyết giải bài tập tình huống và trắc nghiệm*, NXB Chính trị - Hành chính.

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương I: Tâm lý học là một khoa học</p> <p>Mục tiêu chương: Sinh viên trình bày được vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. Qua đó liên hệ thực tiễn trong đời sống xã hội.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái quát về khoa học tâm lý</p> <p>1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học.</p> <p>a. Những tư tưởng tâm lý học thời cổ đại</p> <p>b. Những tư tưởng tâm lý học từ nửa đầu thế kỷ XIX trở về trước</p> <p>c. Tâm lý học trở thành một khoa học độc lập</p> <p>2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>a. Đối tượng của tâm lý học</p> <p>b. Nhiệm vụ của tâm lý học</p>	2		[2] [3] [4]	<p>- Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập.</p> <p>- Đọc tài liệu [1] phần: I.1.a.b.c 2.a.b .</p> <p>- Sinh viên tự học tự nghiên cứu theo sự hướng dẫn của giảng viên phần 2.b</p>
2	<p>II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học</p> <p>1. Bản chất của tâm lý người</p> <p>2. Chức năng của tâm lý</p> <p>3. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý</p> <p>Chương II: Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được cấu tạo, thành phần,</p>	2		[2] [3]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: II.1.2.3 và chương II.1.a.b.2.</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [3]</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>chức năng của não bộ, hoạt động của hệ thần kinh cấp cao, hệ thống tín hiệu thứ nhất và thứ hai và ảnh hưởng của nó đến tâm lý con người. Liên hệ vào thực tiễn bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Cấu trúc của bộ não</p> <p>1. Cấu tạo của não</p> <p>a. Các thành phần của não bộ</p> <p>b. Chức năng chung phần dưới vỏ</p> <p>2. Cấu tạo của vỏ não</p>				
3	<p>3. Vấn đề định khu các chức năng tâm lý trong não</p> <p>II. Hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>1. Một số khái niệm cơ bản</p> <p>a. Hoạt động thần kinh cấp thấp</p> <p>b. Hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>c. Quá trình hưng phấn và ức chế</p> <p>d. Phản xạ và cung phản xạ.</p> <p>2. Hoạt động phản xạ</p> <p>a. Phản xạ không điều kiện</p> <p>b. Phản xạ có điều kiện</p>	2		[2] [3] [4]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: 3.II.1.a.b.c.d. 2.a.b</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [3], [4].</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p>
4	<p>III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai.</p> <p>1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất</p> <p>2. Hệ thống tín hiệu thứ hai</p> <p>Chương III. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức.</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày và liên hệ vào thực tiễn để làm rõ các nội dung của hoạt động, giao tiếp và vai trò của hoạt động giao tiếp đối với quá trình nhận thức của con người, tích cực rèn luyện để hoàn thiện bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Hoạt động và giao tiếp</p> <p>1. Khái niệm hoạt động và giao tiếp</p>	2		[2] [3]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: III.1.2 và chương III phần I.1.a.b.</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [2], [3].</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	a. Định nghĩa hoạt động b. Định nghĩa giao tiếp				
5	2. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp. a. Quan hệ giao tiếp và hoạt động b. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động giao tiếp II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý 1. Tiêu chuẩn xác định sự nảy sinh tâm lý 2. Các thời kỳ phát triển tâm lý a. Các thời kỳ phát triển cảm giác, tri giác, tư duy b. Các thời kỳ bản năng, kỹ xảo và trí tuệ c. Các giai đoạn phát triển tâm lý về phương diện cá thể III. Sự hình thành và phát triển ý thức 1. Khái niệm chung về ý thức a. Định nghĩa ý thức b. Cấu trúc của ý thức	2		[2] [3] [4]	- Đọc tài liệu [1] phần:3.II.1.2a.b.c.III1.a.b - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Sinh viên liên hệ bản thân.
6	2. Các cấp độ ý thức a. Cấp độ chưa ý thức b. Cấp độ ý thức, tự ý thức c. Cấp độ ý thức nhóm và ý thức tập thể. 3. Sự hình thành và phát triển ý thức cá nhân IV. Chú ý – điều kiện của hoạt động có ý thức 1. Chú ý là gì? 2. Các loại chú ý 3. Các thuộc tính cơ bản của chú ý	2		[2] [3]	- Đọc tài liệu [1] phần: 2.a.b.c.3. IV.1.2.3. - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.
7	Chương IV: Hoạt động nhận thức Mục tiêu chương: - Trình bày được khái niệm, đặc điểm và quy luật của cảm giác, tri giác và tư duy, tưởng tượng, vận dụng vào thực tiễn. - Trình bày được khái niệm, chức năng và vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức. Nội dung cụ thể:	2		[3] [4]	- Đọc tài liệu [1] phần: A.I.1.a.b.2. II.1.a.b. - Đọc tham khảo tài liệu [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Ôn tập chuẩn bị làm

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>A. Nhận thức cảm tính</p> <p>I. Cảm giác</p> <p>1. Khái niệm chung về cảm giác</p> <p>a. Định nghĩa cảm giác</p> <p>b. Đặc điểm cơ bản của cảm giác</p> <p>2. Các quy luật cơ bản của cảm giác</p> <p>II. Tri giác</p> <p>1. Khái niệm chung về tri giác</p> <p>a. Định nghĩa tri giác</p> <p>b. Đặc điểm cơ bản của tri giác</p> <p>c. Vai trò của tri giác</p> <p>2. Các quy luật của tri giác</p> <p>B. Nhận thức lý tính</p> <p>I. Tư duy</p> <p>1. Khái niệm chung về tư duy</p> <p>a. Định nghĩa tư duy</p> <p>b. Bản chất xã hội của tư duy</p> <p>c. Đặc điểm của tư duy</p> <p>2. Các giai đoạn của quá trình tư duy</p> <p>3. Các loại tư duy và vai trò của chúng</p>				bài kiểm tra 1 tiết.
8	<p>II. Tưởng tượng</p> <p>1. Khái niệm chung về tưởng tượng</p> <p>a. Định nghĩa tưởng tượng</p> <p>b. Bản chất của tưởng tượng</p> <p>c. Đặc điểm của tưởng tượng</p> <p>2. Các loại tưởng tượng.</p> <p>a. Tưởng tượng tích cực và tưởng tượng tiêu cực</p> <p>b. Ước mơ và lý tưởng</p>	01 LT 01 KT		[2] [3]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: c.2.B.I.1.a.b.c.2.3. II.1.a.b.c.2.a.b</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [2], [3].</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p> <p>- Làm bài kiểm tra.</p>
9	<p>3. Các cách sáng tạo mới trong tưởng tượng</p> <p>C. Ngôn ngữ và nhận thức</p> <p>I. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Chức năng</p> <p>a. Chức năng chỉ nghĩa</p> <p>b. Chức năng khái quát hóa</p> <p>c. Chức năng thông báo</p>	2		[2] [3] [4]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: 3.C.I.1.2.a.b.c. II.1.a.b.2.III.1.a.</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4].</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>II. Các loại ngôn ngữ</p> <p>1. Ngôn ngữ bên ngoài</p> <p>a. Ngôn ngữ nói</p> <p>b. Ngôn ngữ viết</p> <p>2. Ngôn ngữ bên trong</p> <p>III. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức</p> <p>1. Vai trò của ngôn ngữ trong nhận thức cảm tính</p> <p>a. Đối với cảm giác</p>				
10	<p>b. Đối với tri giác</p> <p>2. Vai trò của ngôn ngữ trong nhận thức lý tính</p> <p>a. Đối với tư duy</p> <p>b. Đối với tưởng tượng</p> <p>c. Vai trò của ngôn ngữ đối với trí nhớ.</p> <p>Chương V: Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày và phân tích được khái niệm của tình cảm, phân biệt được các mức độ và quy luật của tình cảm từ đó liên hệ vào cuộc sống. Nhận thức được tầm quan trọng của ý trí và kỹ xảo đối với nghề nghiệp của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Xúc cảm - Tình cảm</p> <p>1. Khái niệm chung</p> <p>2. Các mức độ và các loại tình cảm</p> <p>a. Các mức độ tình cảm</p> <p>b. Các loại tình cảm</p> <p>2. Các quy luật của tình cảm</p> <p>a. Quy luật “thích ứng”</p> <p>b. Quy luật “cảm ứng”</p>	2		[2] [3] [4]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: b.2.a.b.c. Chương V.I.1.2.a.b.3a.b</p> <p>- Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4].</p> <p>- Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.</p> <p>- Sinh viên liên hệ bản thân.</p>
11	<p>c. Quy luật “pha trộn”</p> <p>d. Quy luật “di chuyển”</p> <p>e. Quy luật “lây lan”</p> <p>g. Quy luật về sự hình thành tình cảm</p> <p>II. Ý chí</p>	2		[2] [3] [4]	<p>- Đọc tài liệu [1] phần: c.d.e.f.II.1.a.b.2.a.b.3.a.b.</p> <p>- Đọc tham khảo tài</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1. Khái niệm ý chí a. Định nghĩa b. Các phẩm chất ý chí của nhân cách 2. Hành động ý chí a. Hành động ý chí là gì? b. Cấu trúc của hành động ý chí 3. Hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen a. Hành động tự động hóa là gì? b. Quy luật hình thành kỹ xảo.				liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Viết tiểu luận nội dung theo yêu cầu của GV? (Từ 10- 15 trang).
12	Chương VI: Trí nhớ Mục tiêu chương: Trình bày và phân tích được trí nhớ, các loại trí nhớ và phương pháp để có trí nhớ tốt. Liên hệ với quá trình rèn luyện trí nhớ của bản thân. Nội dung cụ thể: I. Khái niệm trí nhớ 1. Định nghĩa trí nhớ 2. Vai trò của trí nhớ II. Các loại trí nhớ 1. Trí nhớ vận động, trí nhớ xúc cảm, trí nhớ hình ảnh và trí nhớ từ ngữ - Logic. a. Trí nhớ vận động b. Trí nhớ xúc cảm c. Trí nhớ hình ảnh d. Trí nhớ từ ngữ - logic 2. Trí nhớ không chủ định và trí nhớ có chủ định a. Trí nhớ không chủ định b. Trí nhớ có chủ định 3. Trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn a. Trí nhớ ngắn hạn b. Trí nhớ dài hạn III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ 1. Quá trình ghi nhớ 2. Quá trình giữ gìn	2		[2] [3] [4]	- Đọc tài liệu [1] phần: VI.I.1.2.II.1.a.b.c.d.2. a.b.3.a.b.III.1.2. - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Học bài cũ theo câu hỏi ôn tập.
13	3. Quá trình tái hiện 4. Sự quên.	2		[2] [3]	- Đọc tài liệu [1] phần: 3.4.IV.1.2.3 và

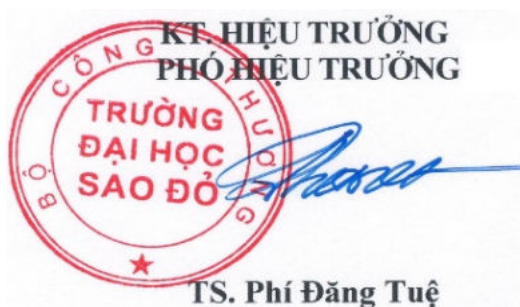
TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Làm thế nào để ghi nhớ tốt? 2. Làm thế nào để giữ gìn (ôn tập) tốt? 3. Làm thế nào hồi tưởng cái đã quên. <p>Chương VII: Nhân cách và sự hình thành nhân cách</p> <p>Mục tiêu chương: Phân biệt được khái niệm cá nhân, cá tính, con người và nhân cách. Phân tích được các thuộc tính tâm lý của nhân cách và quá trình hình thành và phát triển nhân cách. Liên hệ quá trình hình thành nhân cách của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Nhân cách</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Định nghĩa nhân cách <ol style="list-style-type: none"> a. Khái niệm con người, cá nhân, cá tính, chủ thể, nhân cách. b. Khái niệm nhân cách trong tâm lý học 2. Đặc điểm cơ bản của nhân cách <ol style="list-style-type: none"> a. Tính thống nhất của nhân cách b. Tính ổn định của nhân cách 			[4]	<p>chương VII phần I.1.a.b.2.a.b.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Sinh viên liên hệ bản thân.
14	<ol style="list-style-type: none"> c. Tính tích cực của nhân cách d. Tính giao lưu của nhân cách <p>II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xu hướng nhân cách và động cơ của nhân cách <ol style="list-style-type: none"> a. Xu hướng nhân cách b. Động cơ của nhân cách 2. Tính cách <ol style="list-style-type: none"> a. Tính cách là gì? b. Cấu trúc của tính cách 3. Khí chất <ol style="list-style-type: none"> a. Khí chất là gì? b. Các kiểu khí chất 4. Năng lực <ol style="list-style-type: none"> a. Năng lực là gì? b. Các mức độ của năng lực 	2		[2] [3] [4]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu [1] phần: c.d.II.1.a.b.2.a.b.3.a.b.4.a.b. - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Sinh viên liên hệ bản thân.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
15	<p>III. Sự hình thành và phát triển nhân cách</p> <p>1. Các yếu tố chi phối sự hình thành, phát triển nhân cách</p> <p>a. Giáo dục và nhân cách</p> <p>b. Hoạt động và nhân cách</p> <p>c. Giao tiếp và nhân cách</p> <p>d. Tập thể và nhân cách</p> <p>2. Sự hoàn thiện nhân cách</p> <p>3. Những sai lệch trong sự phát triển nhân cách</p> <p>a. Các mức độ sai lệch trong hành vi</p> <p>b. Phân loại các sai lệch hành vi và cách khắc phục.</p>	02		[2] [3] [4]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu [1] phần: III. 1.a.b.c.d.2. 3.a.b. - Đọc tham khảo tài liệu [2], [3], [4]. - Thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Sinh viên liên hệ bản thân.

Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức